TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 30/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Nguyệt

2. Ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lưu Hữu T; sinh ngày 24/10/1998 tại Cà Mau; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: Ấp xxx, xã xx, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quốc S và bà Nguyễn Hồng C; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Đỗ Đức Q, sinh năm 1972; địa chỉ: x Trần Tấn, phường xxx, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 2000; địa chỉ: x Đường 3 Tháng 2, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Kim Y, sinh năm 1979; địa chỉ: x Đường 3 Tháng 2, Phường x, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1982; địa chỉ: x Đường 3 Tháng 2, Phường x, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14/01/2019, ông Đỗ Đức Q đến quán Phương Nam tại địa chỉ số 940 Đường 3 Tháng 2, Phường 15, Quận 11 để ăn uống. Do chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy Note 9 của ông Q hết pin nên ông Q có nhờ nhân viên của quán là ông Nguyễn Minh T mang chiếc điện thoại vào quầy thu ngân sạc pin giúp. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, đối tượng Lưu Hữu T là nhân viên phục vụ của quán đi vào quầy thu ngân phát hiện thấy chiếc điện thoại của ông Q đang sạc pin, không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Đối tượng T lén lút lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần. Sau đó, Tính xin quản lý quán đi đón bạn rồi đi khỏi quán. Khi phát hiện bị mất tài sản, ông Q đến Công an Phường 15, Quận 11 trình báo sự việc. Công an Phường 15, Quận 11 đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 04/KLĐGTS ngày 21/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: Hội đồng nhất trí giá trị điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 9, màu đồng đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 18/01/2019 là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Ngày 18/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành bắt khẩn cấp đối với đối tượng Lưu Hữu T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can Lưu Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời khai nhận sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại của ông Q, vào ngày 15/01/2019, bị can T đã mang chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động tại số x Đường 3 Tháng 2, Phường x, Quận 10 để bán cho chủ cửa hàng là bà Nguyễn Kim Y với giá là 4.500.000 đồng. Bị can T đã dùng số tiền 2.000.000 đồng để chuộc lại chiếc điện thoại di động hiệu Huawei mà T đã cầm trước đó tại cửa hàng điện thoại di động An Tân tại số x An Dương Vương, phường xx, quận Bình Tân. Số tiền còn lại, bị can T tiêu xài hết.

Ngoài ra, bị can Lưu Hữu T còn khai nhận vào ngày 12/01/2019, bị can T đã thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc điện thoại di động hiệu Huawei của ông Chung Hoài L tại ấp xx, xã xx, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Sau khi lấy trộm chiếc điện thoại của ông L, bị can T đã đến Thành phố Hồ Chí Minh và mang chiếc điện thoại của ông L đến cầm cố tại cửa hàng điện thoại di động An Tân tại số x An Dương Vương, phường xx, quận Bình Tân. Nhận thấy vụ việc xảy ra trên địa bàn huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có Công văn số 313/CV-HS ngày 29/01/2019 và Công văn số 424/CV-HS ngày 04/3/2019 thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau tiếp nhận vật chứng và phối hợp điều tra theo thẩm quyền (BL 66-70).

Bà Nguyễn Kim Y khai nhận có mua một điện thoại di động của bị can T đúng như lời khai của bị can T. Bà Y không biết chiếc điện thoại đi động trên là do bị can T phạm tội mà có. Đến ngày 16/01/2019, bà Y đã bán lại chiếc điện thoại di động trên cho một người thanh niên không rõ lai lịch với giá là 4.700.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm có:

- Một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 9. Bà Nguyễn Kim Y đã bán lại cho một người không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không thu hồi được.

- Một áo sơ mi màu xanh đen kẻ sọc; một quần tây màu xanh là trang phục thu giữ của bị can T.

- Một USB có chứa dữ liệu hình ảnh bị can T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

- Một điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh dương là tài sản do bị can T chiếm đoạt của ông Chung Hoài L xảy ra tại huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Về dân sự: Bị hại là ông Đỗ Đức Q đã được ông Nguyễn Hữu H là quản lý của quán Phương Nam bồi thường nên ông Q không có yêu cầu bồi thường. Ông Nguyễn Hữu H có yêu cầu bị can T bồi thường số tiền là 18.000.000 đồng (BL 58-59).

Tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKSQ11 ngày 24/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Lưu Hữu T tội danh "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Hữu T có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là ông Đỗ Đức Q vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Kim Y vắng mặt tại phiên tòa và không có đơn yêu cầu giải quyết quyền lợi, nghĩa vụ gì đối với ai khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Hữu H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có yêu cầu buộc bị cáo Lưu Hữu T bồi thường số tiền mà ông Hạnh đã thực hiện bồi thường cho bị hại là ông Q số tiền là 18.000.000 đồng.

Bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Hữu H số tiền là 18.000.000 đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 14/01/2019, tại quán Phương Nam tại địa chỉ số 940 Đường 3 Tháng 2, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lưu Hữu T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 9 của ông Đỗ Đức Q.

Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 9 của ông Đỗ Đức Q có giá trị là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng là một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 9. Bà Nguyễn Kim Y đã bán lại cho một người không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không thu hồi được.

- Vật chứng là một áo sơ mi màu xanh đen kẻ sọc và một quần tây màu xanh là trang phục thu giữ của bị cáo T. Bị cáo T không đồng ý nhận lại tài sản trên và đề nghị Tòa án xử lý tiêu hủy. Hội đồng xét xử xét thấy vật chứng không có giá trị nên căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là một USB có chứa dữ liệu hình ảnh bị cáo T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý lưu vào hồ sơ vụ án.

- Vật chứng là một điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh dương là tài sản do bị cáo T chiếm đoạt của ông Chung Hoài L xảy ra tại huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Đây là vật chứng trong một vụ án khác xảy ra tại huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 đã có Công văn số 323/CV-HS ngày 29/01/2019 và Công văn số 424/CV-HS ngày 04/3/2019 thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau tiếp nhận vật chứng và phối hợp điều tra theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không xem xét lại.

Về dân sự:

Bị hại là ông Đỗ Đức Q đã được ông Nguyễn Hữu H là quản lý của quán Phương Nam bồi thường nên ông Q không có yêu cầu bồi thường. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Hữu H đã thực hiện bồi thường thay cho bị cáo T đối với ông Q số tiền là 18.000.000 đồng nên có yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền là 18.000.000 đồng. Bị cáo T đồng ý bồi thường cho ông Hạnh. Hội đồng xét thấy ý kiến của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lưu Hữu T phải bồi thường cho ông Nguyễn Hữu H số tiền là 18.000.000 đồng.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lưu Hữu T, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Hữu T thực hiện tại huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xác định được ngày 12/01/2019, bị cáo T đã thực hiện hành vi chiếm đoạt một chiếc điện thoại di động hiệu Huawei của ông Chung Hoài L tại ấp xx, xã xx, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Sau khi chiếm đoạt chiếc điện thoại của ông L, bị cáo T đã đến Thành phố Hồ Chí Minh và mang chiếc điện thoại của ông L đến cầm cố tại cửa hàng điện thoại di động An Tân tại số x An Dương Vương, phường xx, quận Bình Tân. Nhận thấy vụ việc xảy ra trên địa bàn huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có Công văn số 323/CV-HS ngày 29/01/2019 và Công văn số 424/CV-HS ngày 04/3/2019 thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau tiếp nhận vật chứng và phối hợp điều tra theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vụ việc theo đúng quy định tại khoản 4 Điều 163 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không xem xét lại.

[6] Về xem xét trách nhiệm của các đối tượng liên quan trong quá trình xử lý vụ án:

Đối với hành vi của bà Nguyễn Kim Y mua chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 9 từ bị cáo Lưu Hữu T, do không biết tài sản này do bị cáo T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với hành vi của chủ cửa hàng điện thoại di động An Tân tại số x An Dương Vương, phường xx, quận Bình Tân đã nhận cầm cố chiếc điện thoại di động hiệu Huawei từ bị cáo Lưu Hữu T, do sự việc liên quan đến một vụ án khác thuộc thẩm quyền xử lý của các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không có cơ sở để xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lưu Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lưu Hữu T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2019.

Căn cứ Điều 106, Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Đưa vào hồ sơ vụ án vật chứng là một USB có ghi dữ liệu hình ảnh bị cáo Lưu Hữu T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Tịch thu tiêu hủy một áo sơ mi màu xanh đen kẻ sọc và một quần tây màu xanh là trang phục thu giữ của bị cáo Lưu Hữu T (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 21/LNK-HS ngày 31/01/2019).

Chuyển giao một điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh dương cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý theo quy định (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 21/LNK-HS ngày 31/01/2019).

Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lưu Hữu T bồi thường cho ông Nguyễn Hữu H số tiền là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng); trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Lưu Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và chịu án phí dân sự sơ thẩm là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Cơ Dũng